

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường  
Dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá QSD đất tại điểm KH-11, xã  
Kim Hoa, huyện Mê Linh**

**GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 16/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Khoa học, Công nghệ, Môi trường; Khuyến nông; Thủy lợi; Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn; Tài nguyên nước; Môi trường; Địa chất và khoáng sản; Ứng phó sự cố tràn dầu thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Quyết định số 117/QĐ-SNNMT ngày 06/3/2024 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc ban hành Quy chế làm việc của Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội;*

*Quyết định số 135/QĐ-SNNMT ngày 14/3/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các Phòng và tương đương thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội;*

*Quyết định số 260/QĐ-SNNMT ngày 02/4/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc phân công nhiệm vụ giữa Giám đốc Sở và các Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội;*

*Xét văn bản số 2676/STNMT-QLMT ngày 28/05/2025 của Sở Nông Nghiệp và Môi trường Hà Nội về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá QSD đất tại điểm KH-11, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh” và hồ sơ kèm theo;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý môi trường tại Báo cáo ngày 11/6/2025.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá QSD đất tại điểm KH-11, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh” (sau đây gọi là Dự án) do UBND huyện Mê Linh là chủ dự án đầu tư, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Mê Linh là đại diện chủ dự án đầu tư (sau đây gọi là Chủ dự án đầu tư), thực hiện tại xã Kim Hoa, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
  - UBND Thành phố;
  - Giám đốc Sở;
  - PGĐ Sở Nguyễn Anh Quân;
  - Phòng Quản lý môi trường;
  - Văn phòng Sở (để đăng tải Cổng TTĐT Sở);
  - UBND huyện Mê Linh;
  - Trung tâm PTQĐ huyện Mê Linh;
  - Lưu: VT, HS<sub>Trưởng</sub>.
- (để b/cáo)
- MHS: H26.103-250429-0005.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Anh Quân**



**CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA  
DỰ ÁN “XÂY DỰNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT PHỤC VỤ ĐẤU GIÁ QSD ĐẤT  
TẠI ĐIỂM KH-11, XÃ KIM HOA, HUYỆN MÊ LINH”**

(Kèm theo Quyết định số        /QĐ-SNNMT ngày        /        /2025  
của Sở Nông Nghiệp và Môi trường Hà Nội)

**1. Thông tin về dự án:**

**1.1. Thông tin chung:**

- Tên dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá QSD đất tại điểm KH-11, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh.
- Địa điểm thực hiện dự án: xã Kim Hoa, huyện Mê Linh.
- Chủ dự án đầu tư: Ủy ban nhân huyện Mê Linh.
- Đại diện chủ dự án đầu tư: Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Mê Linh.
- Địa chỉ liên hệ: xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.
- Nhóm dự án: Nhóm B. Tổng mức đầu tư: 186.847,00 triệu đồng.
- Tiến độ thực hiện Dự án: Năm 2024 - 2027.

Dự án thực hiện theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 của HĐND huyện Mê Linh về việc phê duyệt hủy bỏ chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng nhà văn hóa thôn Khê Ngoại 2, xã Văn Khê, huyện Mê Linh; phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công; Chấp thuận chủ trương hỗ trợ kinh phí cho Tòa án Nhân dân huyện thực hiện dự án: Cải tạo, sửa chữa trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mê Linh (Phụ lục số 12).

**1.2. Quy mô, công suất**

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 của HĐND huyện Mê Linh về việc phê duyệt hủy bỏ chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng nhà văn hóa thôn Khê Ngoại 2, xã Văn Khê, huyện Mê Linh; phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công; Chấp thuận chủ trương hỗ trợ kinh phí cho Tòa án Nhân dân huyện thực hiện dự án: Cải tạo, sửa chữa trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mê Linh (Phụ lục số 12) và Quyết định số 5257/QĐ-UBND ngày 27/11/2024 của UBND huyện Mê Linh về phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu đất tại điểm KH11, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh:

- Đầu tư xây dựng mới, đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật trên khu đất có diện tích khoảng 10,14ha, bao gồm các hạng mục: GPMB, san nền, đường giao thông (kết cấu mặt đường bê tông nhựa Asphalt), cấp thoát nước, cấp điện, chiếu sáng (hạ ngầm), cây xanh, PCCC.

**1.3. Phạm vi**

Dự án “Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá QSD đất tại điểm KH-11,

xã Kim Hoa, huyện Mê Linh” có diện tích 101.397,71m<sup>2</sup> nằm trên địa bàn xã Kim Hoa, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Các vị trí tiếp giáp của Dự án như sau:

+ Phía Đông Bắc trùng với Chỉ giới đường đỏ đường quy hoạch có mặt cắt ngang B=13m.

+ Phía Nam trùng với Chỉ giới đường đỏ đường quy hoạch có mặt cắt ngang B=17m.

+ Phía Tây cơ bản trùng với Chỉ giới đường đỏ đường quy hoạch có mặt cắt ngang B=13m có xem xét phù hợp với phạm vi ranh giới đất thổ cư của khu dân cư thôn Phù Trì (không thu hồi đất thổ cư).

+ Phía Tây Nam phù hợp với phạm vi ranh giới đất thổ cư của khu dân cư thôn Phù Trì (không thu hồi đất thổ cư).

#### ***1.4. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư***

##### ***1.4.1. Các hạng mục công trình chính của dự án:***

- Hạng mục công trình chính:

+ Giải phóng mặt bằng.

+ San nền.

+ Xây dựng đường giao thông nội bộ.

+ Đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải.

+ Đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước.

+ Đầu tư xây dựng hệ thống cấp điện.

+ Đầu tư xây dựng hệ thống điện chiếu sáng.

+ Đầu tư xây dựng hệ thống viễn thông.

- Các công trình phụ trợ phục vụ hoạt động thi công (văn phòng làm việc, nhà bảo vệ,...).

##### ***1.4.2. Các hạng mục công trình xử lý chất thải và bảo vệ môi trường:***

###### ***a) Giai đoạn thi công xây dựng***

- Nhà vệ sinh di động; thiết bị chuyên dụng lưu chứa chất thải sinh hoạt, chất thải nguy hại, chất thải xây dựng.

- Cầu rửa xe, hố lắng có bố trí vải lọc dầu để thu gom, xử lý nước thải rửa xe.

- Thi công tuyến rãnh kết hợp hố lắng cạnh để thoát nước tạm trên công trường thi công.

###### ***b) Giai đoạn vận hành***

- Hệ thống thu gom và thoát nước mưa.

- Hệ thống thu gom nước thải của dự án.

- Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt có công suất 300 m<sup>3</sup>/ngày đêm, đặt ngầm tại lô đất hạ tầng kỹ thuật phía Tây Nam của dự án.

- Khu vực tập kết rác thải tại lô đất hạ tầng kỹ thuật.

- Kho lưu giữ và các thùng chuyên dụng lưu chứa chất thải nguy hại.

#### 1.4.4. Các hoạt động của dự án:

##### a) Giai đoạn thi công xây dựng:

- Đền bù và giải phóng mặt bằng: Diện tích chiếm dụng đất của Dự án 101.397,71m<sup>2</sup>, diện tích đền bù, giải phóng mặt bằng 101.397,71m<sup>2</sup>, trong đó 83.236,98m<sup>2</sup> diện tích đất thực hiện dự án là đất trồng lúa 2 vụ.

- Rà phá bom mìn, san nền, hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu thi công, hoạt động thi công các hạng mục công trình của dự án, hoạt động vận chuyển chất thải đi đổ thải, hoạt động sinh hoạt của công nhân xây dựng,...

##### b) Giai đoạn vận hành:

- Hoạt động đi lại của các phương tiện giao thông trên tuyến đường nội bộ.

- Hoạt động của dân cư trong dự án: 588 người sinh sống tại lô liền kề, 76 người sinh sống tại các lô biệt thự.

- Hoạt động vận hành các công trình hạ tầng kỹ thuật (Hệ thống xử lý nước thải tập trung công suất 300m<sup>3</sup>/ngày đêm).

- Hoạt động của công trình nằm trong ranh giới dự án nhưng được thực hiện theo dự án riêng gồm: ô đất Văn hóa (ký hiệu CC-1), ô đất thương mại (ký hiệu CC-2), ô đất trường mầm non (ký hiệu MN), ô đất trường tiểu học (ký hiệu TH), ô đất Nhà ở xã hội (ký hiệu NOXH), quy mô dân số 440 người.

#### 1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa 2 vụ trở lên 83.236,98 m<sup>2</sup> đất trồng lúa 2 vụ trên địa bàn xã Kim Hoa (theo Biên bản làm việc ngày 25/04/2025 giữa Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Mê Linh, UBND xã Kim Hoa về việc xác định nguồn gốc đất hiện trạng, công trình thủy lợi và danh sách cộng đồng dân cư, cá nhân chịu tác động trực tiếp bởi Dự án). Dự án có yếu tố nhạy cảm về môi trường theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 25 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

## 2. Hạng mục công trình và hoạt động của Dự án có khả năng tác động xấu đến môi trường

Các hạng mục công trình và hoạt động của Dự án nêu tại Mục 1.4 nêu trên có khả năng tác động xấu đến môi trường gồm:

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Tác động của việc mất đất nông nghiệp là đất lúa 02 vụ, thu hồi đất mương nội đồng, đường giao thông,...; tác động do phát quang thực vật, tác động do tồn lưu bom mìn.

- Nước thải sinh hoạt của công nhân xây dựng, nước thải từ quá trình vệ sinh máy móc thiết bị thi công và rửa xe.

- Bụi và khí thải từ các phương tiện vận chuyển phế thải, chất thải xây dựng; vận chuyển nguyên vật liệu; quá trình thi công xây dựng các hạng mục công trình dự án.

- Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân, chất thải rắn xây dựng và chất thải nguy hại phát sinh từ quá trình thi công xây dựng.

- Nguồn gây tác động không liên quan đến chất thải: Tiếng ồn, độ rung từ các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, chất thải; máy móc thi công; nước mưa chảy tràn.

b) Giai đoạn vận hành

- Nước thải sinh hoạt, chất thải rắn sinh hoạt và chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của các hộ dân sinh sống tại Dự án và khu công cộng.

- Bụi, khí thải từ phương tiện giao thông ra vào dự án; mùi từ khu tập kết rác thải sinh hoạt, khu vực nhà vệ sinh, bể xử lý nước thải, hệ thống thoát nước trong khuôn viên Dự án.

- Nước mưa chảy tràn phát sinh tại khuôn viên Dự án.

- Tiếng ồn, độ rung: Phát sinh từ phương tiện giao thông đến Dự án,...

**3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư**

**3.1. Nước thải, khí thải**

**3.1.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:**

a) Giai đoạn thi công xây dựng:

- Nước thải sinh hoạt: từ hoạt động của công nhân với khối lượng khoảng  $1,5\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ . Thành phần chủ yếu bao gồm TSS, BOD<sub>5</sub>, Amoni, Coliform,...

- Nước thải thi công: từ hoạt động rửa xe, vệ sinh máy móc: khoảng  $4,3\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ . Thành phần chủ yếu: dầu mỡ, chất rắn lơ lửng,...

b) Giai đoạn vận hành:

- Nước thải sinh hoạt phát sinh lớn nhất trong phạm vi đánh giá tác động môi trường của Dự án là  $263,3\text{m}^3/\text{ngày đêm}$  (trong đó nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của các hộ dân nhà liền kề, biệt thự khoảng  $119,52\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ ,

nhà ở xã hội khoảng  $79,2\text{m}^3/\text{ngày}$  đêm và từ khu vực trường mầm non, trường tiểu học và công trình công cộng khoảng  $64,58\text{m}^3/\text{ngày}$  đêm). Thành phần chủ yếu: TSS,  $\text{BOD}^5$ , Amoni, tổng Nitơ, tổng Photpho, Coliform...

### *3.1.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải:*

#### a) Giai đoạn thi công xây dựng:

- Hoạt động giải phóng mặt bằng, thi công các hạng mục công trình và hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu thi công, đất thải phát sinh chủ yếu là bụi và khí thải với thành phần chủ yếu là  $\text{CO}_x$ ,  $\text{NO}_x$ ,  $\text{SO}_2$ ...

#### b) Giai đoạn vận hành:

- Hoạt động giao thông của các phương tiện ra vào Dự án phát sinh bụi và khí thải với thành phần chủ yếu là các khí  $\text{SO}_2$ , CO,  $\text{NO}_x$ , bụi,...

- Mùi hôi và khí thải có chứa  $\text{H}_2\text{S}$ , Mercaptan,  $\text{NH}_3$ ,  $\text{CH}_4$  phát sinh từ quá trình phân hủy kỵ khí nước thải từ bể xử lý nước thải, khu tập kết rác.

### **3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại**

#### *3.2.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn sinh hoạt:*

#### a) Giai đoạn thi công xây dựng:

Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh của công nhân thi công trên công trường với khối lượng khoảng  $25,5\text{ kg}/\text{ngày}$ . Thành phần chủ yếu bao gồm: thức ăn thừa, bao bì, vỏ chai lọ, hộp đựng thức ăn, túi nilon,...

#### b) Giai đoạn vận hành:

Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh khoảng  $1722,2\text{ kg}/\text{ngày}$ . Thành phần bao gồm: rác hữu cơ gồm thức ăn thừa, các loại thực phẩm thải bỏ,...; rác vô cơ gồm nilon, chai nhựa, hộp sữa, thủy tinh,...

#### *3.2.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường:*

#### a) Giai đoạn thi công xây dựng:

- Chất thải phát quang thực vật khoảng 83,2 tấn.

- Chất thải rắn từ việc di dời mồ mả khoảng 26,1 tấn.

- Chất thải rắn từ việc tháo dỡ nhà tạm: 28,4 tấn.

- Khối lượng chất thải rắn từ quá trình bóc đất hữu cơ khoảng  $16.647,4\text{ m}^3$  và bùn nạo vét mương nội đồng khoảng  $1.460,03\text{ m}^3$ .

- Phế thải xây dựng gồm: cát đá, xi măng, gạch vỡ,...khoảng  $2.742\text{ kg}/\text{ngày}$ .

#### b) Giai đoạn vận hành:



- Bùn thải từ bể tự hoại các hộ dân khoảng 37,2 tấn/năm.
- Bùn thải từ quá trình nạo vét hệ thống thoát nước mưa khoảng 1,02 tấn/năm.
- Bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải khoảng 28,4 tấn/năm.

### 3.2.3. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

#### a) Giai đoạn thi công, xây dựng:

Chất thải nguy hại (giẻ lau, găng tay dính dầu, vải lọc dầu; que hàn thải; vỏ thùng sơn;...) phát sinh lớn nhất khoảng 270 kg/tháng.

#### b) Giai đoạn vận hành:

Phát sinh hàng ngày từ các hộ dân, khu công cộng như: pin, acquy thải; bóng đèn led thải; bao bì thuốc diệt côn trùng;... phát sinh khoảng 89,1 kg/tháng.

### 3.3. Tiếng ồn và độ rung

#### a) Giai đoạn thi công xây dựng:

Hoạt động giải phóng mặt bằng, thi công các hạng mục công trình và hoạt động của các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, phế thải phát sinh tiếng ồn và độ rung.

#### b) Giai đoạn vận hành:

Hoạt động lưu thông của các phương tiện giao thông,... phát sinh tiếng ồn và độ rung.

### 3.4. Các tác động khác

#### a) Giai đoạn thi công xây dựng:

- Tác động do thu hồi, chiếm dụng đất nông nghiệp trồng lúa.
- Tác động đến kinh tế xã hội, an ninh lương thực, việc làm của người dân do chiếm dụng đất trồng lúa nước hai vụ trở lên.
- Hoạt động thi công các hạng mục công trình và hoạt động của các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, phế thải ảnh hưởng tới hoạt động giao thông đường bộ, hoạt động canh tác nông nghiệp, hệ thống kênh mương tưới tiêu nông nghiệp; ảnh hưởng đến tổ chức, cá nhân tiếp giáp với dự án và có nguy cơ xảy ra sự cố cháy nổ, tai nạn lao động, tai nạn giao thông,...
- Hoạt động tập trung đông công nhân có khả năng làm mất trật tự an ninh xã hội khu vực Dự án.
- Nước mưa chảy tràn: Tác động của nước mưa chảy tràn kéo theo các tạp chất trên bề mặt công trường sẽ gây ra các tác động suy giảm chất lượng nước mặt khu vực.

b) Giai đoạn vận hành:

- Sự cố hệ thống xử lý nước thải cục bộ tại dự án bị hư hỏng, dừng hoạt động hoặc hệ thống hoạt động không hiệu quả dẫn đến nước thải đầu ra không đạt quy chuẩn môi trường, gây ô nhiễm môi trường nước nguồn tiếp nhận.

- Nước mưa chảy tràn: Lượng nước mưa chảy tràn trong khu vực dự án kéo theo một lượng các tạp chất lơ lửng và các chất ô nhiễm khác trên mặt đất.

- Ngoài ra còn có sự cố như cháy nổ, mất an toàn giao thông,...

#### **4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của Dự án đầu tư**

##### **4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải:**

###### **4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải:**

Thực hiện thu gom toàn bộ nước thải sinh hoạt và nước thải thi công xây dựng phát sinh trong giai đoạn chuẩn bị và thi công xây dựng của Dự án đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải và các văn bản hướng dẫn thi hành, cụ thể:

a) Giai đoạn thi công xây dựng:

- Nước thải sinh hoạt phát sinh khu vực công trường thi công: bố trí 02 nhà vệ sinh di động. Chủ dự án yêu cầu nhà thầu thi công thực hiện ký hợp đồng với đơn vị có chức năng định kỳ hút toàn bộ nước thải, bùn cặn vận chuyển xử lý theo quy định và tuân thủ khoản 4 Điều 74 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung tại điểm c khoản 31 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

- Nước thải thi công: Bố trí 02 cầu rửa xe có các hố lắng và bố trí vải lọc dầu tại cổng ra vào công trường (bao gồm: 01 cầu rửa xe ở vị trí cổng phía Đông giáp đường 35; 01 cầu rửa xe ở vị trí cổng phía Nam giáp đường 35). Định kỳ khoảng 02 tuần/lần sẽ thay thế vải lọc dầu và thực hiện nạo vét bùn hoặc khi bùn cặn lắng từ hố lắng tại cầu rửa xe đầy. Vải nhiễm dầu mỡ này được xử lý như chất thải nguy hại. Bùn lắng sau khi được nạo vét sẽ thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển xử lý theo quy định. Nước thải được tái sử dụng để xịt rửa lốp xe và làm ẩm công trường, không thải ra ngoài môi trường. Khi kết thúc hoạt động thi công, toàn bộ nước thải, bùn lắng được Chủ dự án đầu tư yêu cầu nhà thầu xây dựng thực hiện ký Hợp đồng với đơn vị có chức năng được cấp phép theo quy định đến thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

b) Giai đoạn vận hành:

- Hệ thống thu gom nước thải tách riêng với nước mưa.

- Nước thải sinh hoạt: Các hộ tự dân trũng đầu giá đất và các công trình trường mầm non, trường học, văn hóa, thương mại tự bố trí bể tự hoại 03 ngăn để xử lý sơ bộ nước thải sinh hoạt.

- Theo Quyết định số 5257/QĐ-UBND ngày 27/11/2024 của UBND huyện Mê Linh về phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu đất tại điểm KH11, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh: Theo quy hoạch phân khu đô thị GN, nước thải từ các công trình sau khi xử lý sơ bộ tại công trình được thu gom theo tuyến cống thoát nước thải D400 dự kiến xây dựng tuyến đường quy hoạch ở phía Đông Nam khu đất về trạm xử lý nước thải Quang Minh. Trước mắt khi hệ thống thu gom nước thải chưa được xây dựng thì toàn bộ nước thải khu đất được thu gom bởi hệ thống cống thoát nước riêng về trạm xử lý nước thải cục bộ bố trí tại ô đất có ký hiệu HTKT trong khu đất. Nước thải sẽ được xử lý đạt tiêu chuẩn vệ sinh môi trường, được cơ quan quản lý môi trường cho phép sẽ thoát vào hệ thống thoát nước chung của khu vực.

- Nước thải sinh hoạt phát sinh từ Dự án sẽ được xử lý sơ bộ tại các bể tự hoại xây dựng ngầm bên dưới mỗi công trình (bể tự hoại do các hộ dân trũng đầu giá đất và các công trình trường mầm non, trường học, văn hóa, thương mại tự tổ chức xây dựng), sau đó đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung công suất 300 m<sup>3</sup>/ngày đêm (được bố trí xây dựng ở lô đất hạ tầng kỹ thuật của Dự án) để tiếp tục xử lý đạt QCVN 14:2025/BTNMT (cột C) trước khi thải ra hệ thống thoát nước chung của khu vực xã Kim Hoa.

\* Quy trình công nghệ hệ thống xử lý nước thải công suất 300 m<sup>3</sup>/ngày:

- Nước thải từ nhà vệ sinh (xí, tiểu) của các hộ dân và các công trình trường mầm non, trường học, văn hóa, thương mại được xử lý sơ bộ tại bể tự hoại 03 ngăn tại mỗi công trình; nước thải nhà bếp được thu gom qua thiết bị tách mỡ; nước thải tắm, rửa, lau sàn qua thiết bị tách rác → Bể thu gom → Bể lắng cát → Bể điều hòa → Bể thiếu khí → Bể hiếu khí → Bể lắng → Bể khử trùng → Nước thải sau xử lý đạt QCVN 14:2025/BTNMT cột C, xả vào nguồn tiếp nhận.

- Chủ dự án đã tính toán sử dụng công nghệ xử lý nước thải đáp ứng QCVN 14:2025/BTNMT theo quy định tại Thông tư số 05/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) và sẽ phê duyệt phương án quản lý, vận hành đối với hệ thống xử lý nước thải của Dự án sau đầu tư đảm bảo hệ thống xử lý nước thải của Dự án được vận hành liên tục và đạt quy chuẩn cho phép trước khi xả thải vào nguồn tiếp nhận.

4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải:

Thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động của bụi, khí thải phát sinh từ Dự án trong giai đoạn thi công xây dựng và vận hành; đáp ứng các điều kiện về vệ sinh môi trường. QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí, cụ thể:

a) Giai đoạn thi công xây dựng:

Lập hàng rào bằng tôn xung quanh khu vực công trường thi công; sử dụng các phương tiện, máy móc được đăng kiểm, khuyến khích sử dụng nhiên liệu thân thiện môi trường; che phủ bạt đối với tất cả các phương tiện chuyên chở nguyên vật liệu, đất thải, phế thải,...; phương tiện vận chuyển chở đúng trọng tải quy định; phun nước giảm bụi tần suất 02 lần/ngày, thường xuyên thu dọn đất, cát, vật liệu rơi vãi tại khu vực thi công; rửa xe vận chuyển trước khi ra khỏi công trường; trong quá trình tập kết nguyên vật liệu, chủ dự đầu tư yêu cầu nhà thầu tập kết vật liệu theo từng vị trí, mỗi vị trí tập kết vật liệu sẽ phải quây phủ bạt để tránh phát tán bụi; phun nước tưới ẩm vật liệu xây dựng như cát, đá nhằm hạn chế bụi khuếch tán vào môi trường; trang bị bảo hộ lao động đầy đủ cho công nhân.

b) Giai đoạn vận hành:

- Thường xuyên chăm sóc hệ thống cây xanh, khơi thông hệ thống thoát nước mưa; định kỳ vệ sinh trên tuyến đường nội bộ của dự án.

- Hạn chế mùi phát sinh từ hoạt động thu gom lưu giữ rác thải bằng biện pháp phun chế phẩm sinh học.

- Lắp đặt hệ thống xử lý khí, mùi cho hệ thống xử lý nước thải (hấp thụ bằng dung dịch hấp thụ là NaOH 5%).

#### **4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại**

##### **4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn sinh hoạt**

Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trong quá trình triển khai xây dựng Dự án phải được thu gom và xử lý theo đúng quy định tại khoản 6 Điều 77 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Điều 58 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; Điều 25, 26 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

a) Giai đoạn thi công xây dựng:

Yêu cầu công nhân thực hiện phân loại rác tại công trường thi công (chất thải thực phẩm, chất thải có khả năng tái chế, chất thải rắn sinh hoạt khác), bố trí các thùng rác di động để phân loại rác của công nhân trên công trường. Chủ dự án yêu cầu nhà thầu thi công hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý rác sinh hoạt theo quy định. Tần suất 1 lần/ngày.

b) Giai đoạn vận hành:

- Phân loại chất thải rắn: yêu cầu các hộ dân, các tổ chức thực hiện phân loại chất thải (chất thải thực phẩm; chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế; chất thải rắn sinh hoạt khác) ngay tại nguồn, đóng phí vệ sinh môi trường đầy đủ.

- Khu vực công cộng: sử dụng thùng chứa loại 2 ngăn (dung tích tối thiểu 100 lít/thùng) có nắp đậy với khoảng cách 100m/thùng, đặt trong khu vực cây xanh hoặc trên đường phố, trên thùng chứa có chỉ dẫn phân loại chất thải rắn hữu cơ và vô cơ. Hàng ngày, công nhân vệ sinh môi trường của địa phương sẽ thực hiện vệ sinh và thu gom rác theo quy định. Đơn vị được UBND huyện Mê Linh giao quản lý dự án sau hoàn thiện có trách nhiệm hợp đồng với đơn vị có chức năng thực hiện vệ sinh và thu gom rác phát sinh tại các khu vực công cộng trong dự án xử lý theo đúng quy định.

- Khu vực nhà ở biệt thự, liền kề, trường mầm non, trường tiểu học, nhà văn hóa và thương mại: thu gom, phân loại lưu giữ tại chỗ. Cuối ngày nhân viên vệ sinh thực hiện thu gom, vận chuyển bằng xe đẩy về 01 điểm tập kết rác có diện tích khoảng 50 m<sup>2</sup>, vị trí bố trí tại ô đất HTKT. Ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom vận chuyển đi xử lý theo quy định. Tần suất 1 lần/ngày.

#### *4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường*

Chủ dự án đầu tư thực hiện thu gom, phân loại, lưu giữ và xử lý toàn bộ các loại chất thải rắn thông thường đảm bảo các yêu cầu vệ sinh môi trường theo quy định tại Điều 81, 82 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Điều 66 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; Điều 24, 25, 33, 34 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

##### *a) Giai đoạn thi công xây dựng:*

- Toàn bộ sinh khối thực bì thải sẽ được Chủ dự án đầu tư thuê đơn vị dịch vụ vệ sinh môi trường trên địa bàn thu gom, vận chuyển xử lý theo quy định.

- Đối với bùn hữu cơ, đất hữu cơ nạo vét được tập kết tại 01 vị trí tại ô đất trồng cây xanh thuộc phạm vi công trường được che chắn xung quanh, không tiếp giáp khu dân cư để tận dụng trồng cây, đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 10 Nghị định 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.

- Toàn bộ bùn từ quá trình nạo vét kênh mương, đất đào các hạng mục của dự án, phế thải xây dựng được phân loại và thu gom về khu tập kết bãi thải tạm trên công trường có diện tích khoảng 100m<sup>2</sup> tại gần cổng công trường:

- + Đối với bùn từ quá trình nạo vét kênh mương, đất đào được tái sử dụng cho các hoạt động san lấp mặt bằng,... tại dự án;

+ Các chất thải xây dựng khác có thể san lấp được tận dụng tối đa để san lấp mặt bằng;

+ Đối với thành phần có thể tái chế sẽ được thu gom thanh lý theo quy định;

+ Phần phế thải thừa được Chủ dự án yêu cầu nhà thầu thi công ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để vận chuyển chất thải đi xử lý theo quy định.

- Bố trí công nhân dọn vệ sinh tại công trường có nhiệm vụ quét dọn đất cát rơi vãi khu vực xung quanh; thu dọn gọn gàng vật liệu, chất thải thi công phát sinh. Chủ đầu tư sẽ cử 01 nhân viên có trách nhiệm giám sát vệ sinh môi trường tại công trường.

b) Giai đoạn vận hành:

- Đối với bùn từ bể tự hoại: các hộ gia đình nhà ở biệt thự, liền kề, trường mầm non, trường tiểu học, nhà văn hóa và thương mại sẽ định kỳ thuê đơn vị có chức năng đến thu gom và đưa đi xử lý.

- Đối với bùn thải từ hệ thống thoát nước mưa: Đơn vị quản lý vận hành thuê đơn vị thu gom có chức năng định kỳ 3-6 tháng tiến hành nạo vét bùn từ hệ thống thoát nước mưa và vận chuyển đi xử lý theo quy định.

- Bùn thải phát sinh từ hệ thống xử lý nước thải tập trung định kỳ được Đơn vị quản lý vận hành thuê đơn vị có chức năng thu gom tới vận chuyển bùn từ bể chứa bùn đi xử lý theo quy định.

#### 4.2.3. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý chất thải nguy hại

Chủ dự án đầu tư thực hiện trách nhiệm quản lý chất thải nguy hại theo quy định tại khoản 1 Điều 83 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Điều 71 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 30 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ và Điều 35 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

a) Giai đoạn thi công xây dựng:

Bố trí khu vực lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại có diện tích 5m<sup>2</sup>, gần vực bãi tập kết máy móc thiết bị. Trang bị các thùng chứa bảo đảm lưu chứa an toàn, không tràn đổ, dán tên, mã chất thải nguy hại, gắn biển hiệu cảnh báo chất thải nguy hại theo quy định. Hợp đồng với đơn vị có giấy phép xử lý chất thải nguy hại để thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

b) Giai đoạn vận hành:

- Yêu cầu các công trình trong các lô đất tại Dự án phải có phương án thu gom, phân loại và lưu giữ chất thải nguy hại đúng quy định Nghị định số 08/2022/NĐ-CP

ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Bố trí 01 khu vực lưu giữ chất thải nguy hại diện tích khoảng 05m<sup>2</sup> (tại khu đất HTKT), trong kho trang bị 05 thùng chứa chuyên dụng có nắp đậy, dung tích 120 lít, thực hiện thu gom, lưu giữ riêng biệt, phân loại bằng nhãn dán tên, ghi mã số chất thải nguy hại và gắn biển cảnh báo chất thải nguy hại. Hợp đồng với đơn vị có giấy phép thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại theo quy định.

- Chất thải nguy hại phát sinh từ ô đất công cộng, bãi đỗ xe, khu cây xanh,...: Đơn vị được giao chủ dự án đầu tư, quản lý vận hành tự tính toán, chịu trách nhiệm thực hiện thu gom, phân loại tại nguồn và thuê đơn vị có chức năng định kỳ thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

#### ***4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung***

Thực hiện các công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung trong quá trình thi công xây dựng và vận hành đáp ứng các quy chuẩn: QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn; QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung (kể từ ngày 01/01/2027 phải đảm bảo đáp ứng quy định tại QCVN 26:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn và QCVN 27:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung).

a) Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Sử dụng máy móc, phương tiện thi công đạt tiêu chuẩn kỹ thuật; bố trí thời gian thi công hợp lý, không thi công vào các khung giờ nghỉ.
- Che chắn xung quanh khu vực công trường bằng tôn với chiều cao 2,5 m.
- Thường xuyên bảo dưỡng thiết bị máy móc; các phương tiện chuyên chở vật liệu san lấp, vật liệu thi công phải đạt các tiêu chuẩn quy định của pháp luật.
- Dùng các kết cấu đàn hồi giảm rung; kiểm tra mức độ ồn trong khu vực thi công để bố trí lịch thi công cho phù hợp và đạt mức độ ồn cho phép.
- Sử dụng các thiết bị có mức rung thấp; ghi nhận hiện trạng công trình trước khi thi công; dừng bù nếu hoạt động thi công gây rung lắc hư hại đến công trình.

b) Giai đoạn vận hành:

- Thực hiện việc trồng cây xanh đảm bảo tỷ lệ diện tích đất trồng cây xanh theo quy định.
- Thực hiện thường xuyên duy tu bảo dưỡng hạ tầng kỹ thuật dự án.
- Quy định tốc độ lưu thông của các loại xe trong khuôn viên dự án; xây dựng các gờ chắn giảm tốc độ trên các tuyến đường nội bộ.

#### ***4.4. Các biện pháp bảo vệ môi trường khác***

a) Giai đoạn thi công xây dựng:

- Hệ thống thu gom nước mưa: bố trí hệ thống mương thu nước, các hố ga lắng cặn có lưới chắn để thu gom rác sau đó chảy vào mương thoát nước hiện trạng của khu vực. Thực hiện nạo vét hố ga 01 lần/tuần vào mùa mưa, 01 tháng/lần vào mùa khô và thuê đơn vị chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

- An toàn lao động: Trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ cần thiết theo quy định; xây dựng và ban hành các nội quy về làm việc trên công trường; hệ thống biển báo theo quy định;...

- Phòng chống cháy nổ: Ban hành nội quy phòng cháy chữa cháy; trang bị các phương tiện chữa cháy: bình bột, bao cát, mặt nạ phòng độc,...

- Sự cố sụt lún công trình: thi công đúng thiết kế, phạm vi dự án; phối hợp với các đơn vị quản lý các công trình và hộ dân để theo dõi sụt lún, rạn nứt công trình. Khi xảy ra sụt lún mà nguyên nhân được xác định là do hoạt động thi công dự án thì tạm dừng thi công, Chủ dự án phối hợp với các bên liên quan tiến hành đánh giá mức độ thiệt hại, khắc phục sự cố,...

- Phòng ngừa sự cố do mưa bão, ngập lụt: điều chỉnh tiến độ thi công hợp lý, ưu tiên tiến hành thi công hệ thống thoát nước trước nhằm đảm bảo khả năng thoát nước tối đa dọc tuyến, tránh xảy ra tình trạng úng ngập do thời tiết.

- Thi công theo đúng quy định, trình tự, theo đúng phương án thiết kế, hoạt động trong thời gian quy định, sử dụng máy móc hiện đại; tăng cường kiểm soát không để công nhân san gạt đất, chất thải xuống kênh mương; kết thúc thi công tiến hành dọn dẹp hoàn trả mặt bằng hiện trạng.

b) Giai đoạn vận hành:

- Phòng chống cháy nổ: Bố trí trụ cứu hỏa để cấp nước chữa cháy cho toàn khu dự án theo quy hoạch.

- Đảm bảo an toàn giao thông: lắp đặt các biển báo giao thông trên tất cả các đoạn đường trong khu vực, quy định tốc độ lưu thông của các loại xe trong khuôn viên dự án, xây dựng các gờ chắn giảm tốc độ trên các tuyến đường nội bộ.

- Khôi thông cống rãnh hàng năm; thường xuyên vệ sinh bề mặt, làm tốt công tác vệ sinh môi trường khu vực dự án; sử dụng máy bơm để bơm thoát nước ra điểm xả theo quy định khi có ngập lụt xảy ra.

- Thực hiện thường xuyên duy tu, bảo dưỡng hạ tầng kỹ thuật dự án, chăm sóc, cắt tỉa cây xanh, vệ sinh mặt đường, nạo vét hệ thống cống thoát nước; thu gom rác thải trong phạm vi dự án.

- Xây dựng hệ thống thoát nước mưa tách riêng với hệ thống thoát nước thải, nước mưa trên tuyến được thu gom vào các tuyến cống dọc qua các hố thu, ga thăm



rồi thoát vào hệ thống thoát nước chung của khu vực. Thực hiện nạo vét hồ ga 6 tháng/lần vào mùa khô và 03 tháng/lần vào mùa mưa, thuê đơn vị chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định

- Phòng ngừa và ứng phó sự cố của hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt: Thực hiện giám sát, vận hành theo đúng thiết kế hoạt động của hệ thống xử lý nước; thường xuyên kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng đường thiết bị máy móc trong hệ thống; bố trí cán bộ chuyên môn vận hành hệ thống xử lý nước thải; bố trí thiết bị, máy bơm, máy phát điện tại tất cả các hệ thống có 01 máy chạy, 01 máy dự phòng (hoạt động luân phiên), đảm bảo khi có sự cố sẽ được sửa chữa và hệ thống vẫn hoạt động bình thường; xây dựng nội quy, các biện pháp ứng phó khi gặp sự cố đối với hệ thống; cam kết không xả nước thải chưa xử lý ra ngoài môi trường trong thời gian xảy ra sự cố; phối hợp với đơn vị chuyên môn về môi trường trên địa bàn để kịp thời giải quyết khi có sự cố xảy ra. Do bể sinh học thiếu khí và hiếu khí chia thành 4 line xử lý độc lập nên có thể tạm dừng từng line để bảo trì hoặc khắc phục sự cố mà không làm gián đoạn toàn bộ hệ thống.

## **5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của Chủ dự án đầu tư**

Tuân thủ các quy định kỹ thuật quan trắc và quản lý thông tin dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường theo quy định tại Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

### **5.1. Giám sát giai đoạn thi công xây dựng**

#### **a) Giám sát không khí xung quanh**

- Vị trí giám sát: 01 vị trí chính giữa gần với khu dân cư và 01 vị trí phía Nam khu đất dự án gần khu dân cư.

- Các thông số giám sát: SO<sub>2</sub>, CO, NO<sub>2</sub>, tổng bụi lơ lửng (TSP), tiếng ồn, độ rung.

- Tần suất lấy mẫu giám sát: 6 tháng/1 lần trong suốt thời gian thi công dự án;

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 26:2010/BTNMT về tiếng ồn và QCVN 27:2010/BTNMT về độ rung (kể từ ngày 01/01/2027 phải đảm bảo đáp ứng quy định tại QCVN 26:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn và QCVN 27:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung).

#### **b) Giám sát nước thải**

- Vị trí giám sát: Tại điểm xả kiệt nước thải.

- Thông số giám sát: TSS, pH, BOD<sub>5</sub>, COD, dầu mỡ, kim loại nặng.

- Tần suất giám sát: 01 lần tại thời điểm xả kiệt, hoàn trả mặt bằng và kết thúc thi công.

- Quy chuẩn so sánh: QCTĐHN 02:2014/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật về nước thải công nghiệp trên địa bàn thủ đô Hà Nội.

c) Giám sát nước mặt

- Vị trí giám sát: Mương nước phía Nam dự án.

- Thông số giám sát: pH, TSS, BOD<sub>5</sub>, COD, DO, amoni, nitrat, photphat, coliform, dầu mỡ.

- Tần suất giám sát:

- + 01 lần trước khi triển khai thi công.

- + 01 lần sau giai đoạn thi công.

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 08:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt.

### ***5.2. Giám sát môi trường trong giai đoạn vận hành***

Dự án thuộc đối tượng phải cấp Giấy phép môi trường và vận hành công trình xử lý nước thải theo Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. Do vậy nội dung giám sát môi trường chi tiết thực hiện theo quy định tại Giấy phép môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp.

### ***5.3. Giám sát chất thải rắn và chất thải nguy hại***

- Thực hiện phân định, phân loại, thu gom các loại chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định khác có liên quan.

- Định kỳ chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại cho đơn vị có đầy đủ năng lực, chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

### ***5.4. Giám sát khác***

Giám sát quá trình đổ thải, vận chuyển nguyên vật liệu, an toàn lao động; giám sát sụt lún; cháy nổ, an toàn lao động, an toàn giao thông, tình trạng ngập úng dọc tuyến,... Giám sát thường xuyên trong thời gian thi công xây dựng.

## ***6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác***

- Thực hiện trách nhiệm của Chủ dự án đầu tư sau khi có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Quá trình triển khai xây dựng Dự án phải thực hiện đúng quy định tại Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND thành phố Hà Nội về đảm

bảo trật tự, an toàn và vệ sinh môi trường trong quá trình xây dựng các công trình tại thành phố Hà Nội; các biện pháp giảm bụi theo quy định tại Quyết định số 02/2005/QĐ-UB ngày 10/01/2005 của UBND thành phố Hà Nội và Quyết định số 241/2005/QĐ-UB ngày 30/12/2005 của UBND thành phố Hà Nội về việc sửa đổi một số điều quy định về việc thực hiện các biện pháp giảm bụi trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn Thành phố. Bụi và khí thải phát sinh trong quá triển khai xây dựng Dự án phải có các biện pháp giảm thiểu, đảm bảo đạt QCVN 05:2023/BTNMT.

- Thực hiện đền bù những thiệt hại môi trường do dự án gây ra theo quy định tại Mục 2 Chương X Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường.

- Lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường theo quy định tại Điều 66 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường gửi tới UBND thành phố Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội, UBND huyện Mê Linh để quản lý.

- Thực hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường của Chủ dự án đầu tư, nhà thầu thi công trong thi công công trình xây dựng Dự án và theo chế độ báo cáo công tác bảo vệ môi trường ngành xây dựng theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-BXD ngày 16/01/2023 của Bộ Xây dựng.

- Tuân thủ việc xây dựng theo đúng quy hoạch và quy định; Báo cáo đánh giá tác động môi trường này chỉ phục vụ mục đích bảo vệ môi trường, không có giá trị pháp lý thay cho mục đích liên quan đến đất đai, quy hoạch và xây dựng.

- Thiết lập hệ thống cảnh báo nguy hiểm, cảnh báo giao thông trong khu vực thi công; thực hiện các biện pháp kỹ thuật và tổ chức thi công phù hợp nhằm giảm thiểu tác động tới các hoạt động giao thông của khu vực cũng như đời sống, sinh kế của dân cư xung quanh; có các biện pháp tạm thời để bảo đảm an toàn giao thông.

- Chủ dự án đầu tư phải chịu trách nhiệm về công tác an toàn và bảo vệ môi trường trong quá trình thi công xây dựng và vận hành Dự án; tuân thủ nghiêm các quy định của UBND thành phố Hà Nội, các quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước Việt Nam.

- Khoanh định ranh giới của Dự án và chỉ được tiến hành xây dựng các hạng mục công trình của Dự án trên diện tích đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt; phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; chủ động phối hợp với địa phương triển khai thực hiện các giải pháp phục hồi sinh kế, hỗ trợ ổn định cho các hộ dân bị ảnh hưởng và chỉ được phép thực hiện Dự án sau khi được bàn giao mặt bằng; xây dựng phương án sử dụng tầng đất mặt của

đất được chuyển đổi từ đất trồng lúa và tổ chức thực hiện theo quy định; tuân thủ Luật Đất đai.

- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật, quản lý tổ chức thi công phù hợp, hạn chế tối đa các tác động tiêu cực đến cảnh quan, không làm hư hỏng hệ thống thủy lợi, giao thông và ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, chất lượng nước mặt, hệ thủy sinh, hoạt động giao thông đường bộ và các hoạt động kinh tế dân sinh khác trên khu vực thực hiện Dự án; phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong việc cải tạo mương, bảo đảm không làm gián đoạn hoạt động sản xuất nông nghiệp của người dân khu vực Dự án.

- Thiết lập hệ thống cảnh báo nguy hiểm, cảnh báo giao thông trong khu vực thi công; thực hiện các biện pháp kỹ thuật và tổ chức thi công phù hợp nhằm giảm thiểu tác động tới các hoạt động giao thông của khu vực cũng như đời sống, sinh kế của dân cư xung quanh; có các biện pháp tạm thời để bảo đảm an toàn giao thông.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện các giải pháp kỹ thuật phù hợp nhằm ngăn chặn và giảm thiểu các sự cố ngập lụt, sạt lở phát sinh do việc xây dựng Dự án; lập phương án và thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó các sự cố môi trường khác phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án; tuân thủ các yêu cầu về an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy, nổ trong quá trình thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Cập nhật công trình bảo vệ trường được duyệt trong báo cáo đánh giá tác động môi trường vào nội dung dự án đầu tư trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Chủ dự án phải tính toán sử dụng công nghệ xử lý nước thải đáp ứng QCVN 14:2025/BTNMT theo quy định tại Thông tư số 05/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) và phải phê duyệt phương án quản lý, vận hành đối với hệ thống xử lý nước thải của Dự án sau đầu tư đảm bảo hệ thống xử lý nước thải của Dự án được vận hành liên tục và đạt quy chuẩn cho phép trước khi xả thải vào nguồn tiếp nhận.

- Phải có giấy phép môi trường trước khi vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 42 Luật Bảo vệ môi trường.

- Đảm bảo có biện pháp, kế hoạch, nguồn lực để thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án; thực hiện đầy đủ các ý kiến đã tiếp thu trong quá trình tham vấn.

- Đảm bảo về độ chính xác, trung thực của các thông tin, số liệu, tài liệu cung cấp trong báo cáo đánh giá tác động môi trường. Chịu hoàn toàn trách nhiệm trong việc xây dựng, thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường.